

# MỘT SỐ GIỐNG SẢN PHỔ BIẾN Ở VIỆT NAM

*Bộ môn Cây có củ & hệ thống canh tác  
Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc  
Điện thoại: 0613.868.981- Fax: 0613.868.632*

## 1. Một số giống sản phổ biến ở Việt Nam

Những giống sản phổ biến ở Việt Nam là: Xanh Vĩnh Phú; Gòn; Nếp; Ba Trắng; Lá tre; Mì kè; HL23; KM94. KM140, KM98-5; KM95-3, KM98-1, KM 98-7; KM111-1; CM 101; SM937-26; KM419, NA1, KM21-12, 08SA06.

## 2. Nguồn gốc, đặc điểm của một số giống sản chủ lực trong sản xuất

### 2.1. Giống sản KM94

Tác giả: Hoàng Kim & Ctv

#### Nguồn gốc

KM94 là con lai của tổ hợp lai Rayong1 x Rayong90. Giống được nhập nội vào Việt Nam trong nguồn gen khảo nghiệm liên Á. Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc đã chọn dòng và khảo nghiệm DUS từ năm 1989 đến năm 1991, khảo nghiệm VCU từ năm 1991 đến 1994. Giống sản KM94 được công nhận quốc gia tại Quyết định số 97/NN-QLCN/QĐ ngày 25/11/1995.

#### Những đặc điểm chính

KM94 thuộc nhóm sản đắng, thân cong ở phần gốc, ngọn tím, không phân nhánh ở vùng đồng bằng nhưng lại phân nhánh cấp một ở những tỉnh miền núi; giống ít bị nhiễm bệnh cháy lá, củ đồng đều, thịt củ màu trắng, năng suất củ tươi 28,1 tấn/ha, hàm lượng tinh bột 27,4- 29%, thời gian thu hoạch 10 - 12 tháng sau trồng.



#### Điển hình đã áp dụng thành công

Giống sản KM94 là giống sản được trồng phổ biến nhất trên phạm vi toàn quốc và đang phát triển rộng ra hai nước bạn Lào và Campuchia với diện tích trên 500 ngàn

ha. Diễn hình tại Tây Ninh, Đồng Nai, đã áp dụng giống KM94 với diện tích hàng trăm ha/hộ, đạt năng suất từ 30- 40 tấn/ha.

### **Những điểm lưu ý:**

- KM94 là giống sản công nghiệp có hàm lượng HCN cao (219 mg/kg vật chất khô) nên chỉ thích hợp cho hướng sử dụng chế biến công nghiệp.
- Hiện nay giống sản KM94 đang bị nhiễm nặng bệnh Chối rỗng (*Phytoplasma*) tại các tỉnh Đồng Nai, Bình Thuận, Bình Phước, Gia Lai, Kon Tum, Bình Định, Quảng Ngãi và Quảng Trị. Do đó không nên sử dụng nguồn giống ở những địa phương nói trên làm giống cho sản xuất.

## **2.2. Giống sản KM140**

Tác giả: Trần Công Khanh & Ctv

### **Nguồn gốc giống sản KM140**

KM140 là con lai của tổ hợp KM98-1 x KM36 từ năm 1998. Giống KM140 được Bộ Nông nghiệp & PTNT, cho phép sản xuất thử trên toàn Quốc (quyết định số: 3468/QĐ- BNN- TT, ngày 05/ 11/ 2007) và công nhận chính thức tại Quyết định số 358 ngày 20 tháng 09 năm 2010 và cho phép sản xuất hàng hoá trên toàn Quốc theo Thông tư số 65. 65/2010/TT-BNNPTNT, ngày 05 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 0714-10-10-00.

### **Những đặc điểm chính**

- + Thời gian thu hoạch hợp lý từ 7- 10 tháng sau khi trồng.
- + Bình quân năng suất củ tươi đạt 35,0 tấn/ha, (trong điều kiện thâm canh như Đồng Nai, Tây Ninh có thể đạt 40- 50 tấn/ha) hàm lượng tinh bột 27,2%, Hàm lượng HCN 105,9 mg/kg vật chất khô.
- + Thân thẳng, nhặt mắt, thích hợp với điều kiện sinh thái Việt Nam.
- + Dạng củ đồng đều, thịt củ màu trắng, thích hợp với chế biến và thị trường.
- + KM140 là giống sản cao sản nên chỉ thích hợp với điều kiện thâm canh.



### **Diễn hình đã áp dụng thành công**

Giống sản KM140 hiện đã được trồng rộng rãi trên toàn quốc với diện tích khoảng 150 ngàn ha. Diễn hình tại Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Thuận, Gia Lai, Bình



Định đã áp dụng giống KM140 với diện tích hàng chục ha/hộ, đạt năng suất từ 30- 80 tấn/ha.

### 2.3 Giống sắn SM937-26

Tác giả: Trần Ngọc Quyền & Ctv.

#### Nguồn gốc

Giống sắn SM937 -26 có nguồn gốc từ CIAT Colombia, do Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc nhập nội tuyển chọn và giới thiệu. Giống SM937-26 đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận giống sản xuất thử theo Quyết định số 98/NN-QLCN/QĐ ngày 25/11/1995.

#### Những đặc điểm chính

- Ngọn lá xanh đậm, thân màu nâu, thẳng không phân nhánh ở Vùng Đông Nam Bộ nhưng phân nhánh cấp 2 tại vùng Tây Nguyên.
- Dạng củ đồng đều, thịt củ màu trắng, thích hợp với chế biến và thị trường.
- Năng suất củ tươi bình quân đạt 34,00 tấn/ ha;
- Hàm lượng tinh bột 27,0 – 30%;
- Tỷ lệ chất khô 42,1% và chỉ số thu hoạch 62,5%;
- Thời gian thu hoạch thích hợp từ 9 – 11 tháng sau trồng;
- Nhiễm nhẹ bệnh đốm lá (*Cercospora hanningii*), thích nghi sinh thái hẹp hơn so với giống KM94 và KM140.



#### Điển hình đã áp dụng thành công

Giống sắn SM937- 26 hiện đã được trồng ở Đồng Nai, Bình Thuận, Đắk Nông và Bà Rịa – Vũng Tàu với diện tích trên vài trăm ha, năng suất củ tươi đạt 30 - 40 tấn/ha. Giống SM937- 26 có thể bổ sung tốt cho sản xuất.

### 2.4 Giống sắn KM98-5

Tác giả: Trần Công Khanh & Ctv

#### Nguồn gốc

Giống sắn KM98-5 được chọn lọc từ tổ hợp lai KM98-1 x Rayong 90 do Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc lai tạo, chọn lọc và giới thiệu.

Giống sắn KM98-5 đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho phép sản xuất thử tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ và vùng Đông Nam Bộ tại Quyết định số 358 ngày 20 tháng 09 năm 2010.

### Những đặc điểm chính

- + Thời gian thu hoạch hợp lý từ 7- 10 tháng sau khi trồng;
- + Năng suất củ tươi trung bình đạt 34,5 tấn/ha, tiềm năng năng suất có thể đạt 50 – 80 tấn/ha; hàm lượng tinh bột 27,5% - 31%.
- + Hàm lượng HCN 163,7 mg/kg vật chất khô;
- + Thân hơi cong ở phần gốc, phân nhánh nhẹ, nhạt mắt, thích hợp với điều kiện sinh thái các tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ và Duyên hải miền Trung;
- + Dạng củ đồng đều, thịt củ màu trắng, thích hợp với chế biến và thị trường;
- + Nhiễm nhẹ bệnh cháy lá;



### Diễn hình đã áp dụng thành công

Giống sắn KM98-5 hiện đã được trồng rộng rãi ở nhiều tỉnh phía Nam (Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Phước, Bình Thuận và Bình Định) với diện tích trên 50 ngàn ha. Diễn hình tại Tây Ninh, nhiều hộ nông dân ở huyện Châu Thành, Tân Châu và thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng giống KM98- 5 với diện tích 2- 20 ha/hộ, đạt năng suất từ 40- 70 tấn/ha.

### 2.5 Giống sắn KM98-7

**Tác giả:** Trịnh Thị Phương Loan & Ctv.

**Nguồn gốc:** chọn lọc của tổ hợp lai SM1717 có mẹ là CM321-188 (polycross) có nguồn gốc từ CIAT/Colombia, được nhập nội bằng hạt lai vào Việt Nam từ năm 1995. KM98-7 được Cục Trồng trọt-Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận giống cây trồng mới theo quyết định số 216/QĐ-TT-CLT, ngày 02 tháng 10 năm 2008.

### Những đặc điểm chính

- + Thân nâu đỏ, không phân cành hoặc phân cành 1 cấp
- + Phiến lá nhỏ, chia thùy sâu, cuống lá và phiến lá màu xanh
- + Ruột củ trắng, vỏ củ nâu
- + Năng suất đạt: 25-45 tấn/ha (tùy theo điều kiện đất đai và trình độ canh tác)



- + Tỷ lệ chất khô: 38-40%
- + Tỷ lệ tinh bột: 28-30%
- + Thời gian thu hoạch: 7-10 tháng
- + Không đắng thích hợp với chế biến và có thể sử dụng ăn tươi.
- + Khả năng thích ứng rộng, có thể trồng được ở nhiều loại đất khác nhau, có khả năng chịu hạn đồng ruộng khá, ít đổ, có thể trồng được trên các loại đất đồi nhiều cát, sỏi com.



### **Diễn hình đã áp dụng thành công**

Giống sắn KM98-7 hiện đã được trồng rộng rãi ở nhiều tỉnh phía Bắc (Vĩnh Phú, Phở Yên, Yên Bái, Thái Nguyên) với diện tích trên 40 ngàn ha. Nhiều hộ nông dân đã áp dụng giống KM98-7 với diện tích 2- 4 ha/ hộ, đạt năng suất từ 30- 40 tấn/ha.

### **2.6 Giống sắn KM21-12**

- **Nguồn gốc:** Giống sắn Sa21-12 là con lai được chọn lọc từ tổ hợp lai SM2354, dòng SM2354-4 có mẹ là CM805-15 (polycross) có nguồn gốc từ CIAT/Colombia (GY94.35 Z01), được nhập nội bằng hạt lai vào Việt Nam từ năm 1996.

#### **- Những đặc điểm chính**

+ Sa21-12 đã được Cục Trồng trọt – Bộ Nông nghiệp và PTNT đặc cách công nhận giống cây trồng mới theo Quyết định 168/QĐ-TT-CLT, ngày 14 tháng 5 năm 2012. Năng suất củ tươi của Sa21-12 cao hơn KM94 từ 10-15% (3-5 tấn/ha) ở hầu hết các điểm nghiên cứu; trên đất nghèo dinh dưỡng tại Văn Yên - Yên Bái, năng suất củ tươi đạt 36,6 tấn/ha; tại Na Rì - Bắc Kạn, năng suất củ tươi đạt 30,8 tấn/ha; Giống sắn Sa21-12 có tỷ lệ tinh bột 28,0% và tỷ lệ chất khô 39,0% tương đương với KM94. Hiện nay giống được trồng phổ biến tại Yên Bái và Bắc Cạn.

Giống có ưu điểm: Thích hợp trên đất kém màu mỡ, năng suất khá, dùng để chế biến tinh bột và thái lát phơi khô để làm nguyên liệu cho sản xuất cồn sinh học và thức ăn chăn nuôi.

### **2.7 Giống sắn Sa06**

- **Nguồn gốc:** Sa06 được nhập nội vào Việt Nam năm 2008 được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây có củ đánh giá khảo nghiệm trên nhiều vùng sinh thái khác nhau; Giống sắn Sa06 được Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công nhận là giống cho sản xuất thử theo Quyết định số 169/QĐ-TT-CLT, ký ngày 14/05/2012. Sa06 có tỷ lệ



ting bột và tỷ lệ chất khô cao hơn KM94 khoảng 2% (Tỷ lệ tinh bột đạt trên 30%, Tỷ lệ chất khô đạt trên 40%); năng suất củ tươi cao hơn KM94 từ 15-20% ở hầu hết các điểm nghiên cứu. Đặc biệt Sa06 có dạng cây rất gọn, nhặt mắt, không phân cành có thể trồng mật độ cao hơn KM94 từ 3.000-4.000 cây/ha, thích ứng tốt với điều kiện sản xuất của các tỉnh phía Bắc; hiện nay Sa06 phát triển hàng trăm ha tại các huyện Văn Yên - Yên Bái và Na Rì Bắc Kạn;

### **3. Một số giống sản triển vọng**

#### **3.1 Giống sản HLS 11**

- Tác giả: Nguyễn Hữu Hỷ & Ctv

- Nguồn gốc

Do Trung tâm Hưng Lộc chọn tạo từ dòng đột biến nguồn Co<sup>60</sup> từ giống SM937-26.

- Những đặc điểm chính

Thân màu nâu đỏ, thẳng không phân cành, cuống lá màu xanh nhạt. Ngọn màu xanh.

Vỏ củ màu nâu, thịt củ màu trắng, năng suất củ tươi đạt từ 45-70 tấn/ha, hàm lượng tinh bột 30-31% có khả năng giữ bột tốt.

Thời gian thu hoạch từ 10-11 tháng.

Có khả năng chống chịu tốt với bệnh chổi rồng và bệnh cháy lá.

Hiện tại giống đang được khảo nghiệm tại vùng Đông Nam bộ và Tây Nguyên.

